

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐỊNH HÓA  
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2020/HSST

Ngày 28/12/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỊNH HOÁ, TỈNH THÁI NGUYÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hoàng Văn Kiểm.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Hoàng Đức Th

2. Ông Phạm Đức Tuế

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Trần Thanh Tân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:** Ông Bùi Đức Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2020; tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên; xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình S thụ lý số: 46/2020/TLST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2020/QĐXXST - HS ngày 14 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

- Họ và tên: Ma Khánh S (Không có tên gọi khác), sinh ngày 04 tháng 7 năm 1992 tại huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú hiện tại: Xóm LN, xã BT, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Lớp 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; không theo tôn giáo nào; con ông Nguyễn Văn D và bà Ma Thị Q; vợ: Ma Thị Ú; Có 01 con, sinh năm 2015; tiền án: 01 (một) tiền án: Bản án số 237/2018/ HSST ngày 22/6/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xử phạt Ma Khánh S 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Tiền S: Không.

Nhân thân: Bản án số 427/2020/HSST ngày 24/9/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, xử phạt Ma Khánh S 30 BL(ba mươi) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo hiện đang chấp hành hình phạt tù của vụ án này.

- Người bị hại: Ông Phạm Đỗ Nhuận, sinh năm 1966; trú xóm KT, xã YP, huyện CD, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Phạm Thị H, sinh năm 1995. Nơi cư trú: xóm KT, xã YP, huyện CD, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt.

2. Ông Lại Hợp Th, sinh năm 1984.; Nơi cư trú: Xóm TT, xã PĐ, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Vắng mặt.

Người làm chứng:

1. Anh Lục Văn Th, sinh năm 1986. Nơi cư trú: xóm BL, xã YP, huyện CD, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt.

2. Anh Hoàng Văn Đ, sinh năm 1982. Nơi cư trú: xóm KT, xã YP, huyện CD, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 30/5/2020, Ma Khánh S đi xe buýt từ nhà đến thị trấn Chợ Chu, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên chơi. Đến khu vực cổng chào thuộc xã Bảo Cường, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên thì S xuống xe buýt và đi bộ. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, S đi bộ từ thị trấn Chợ Chu về đến khu vực gần cây xăng thuộc xóm Đoàn Kết 2, xã Trung Hội, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên thì thấy 02 (hai) chiếc xe mô tô dựng ở bờ suối, phía bên phải đường theo hướng đi từ thị trấn Chợ Chu đi xã Trung Hội, cách đường Quốc lộ 3C khoảng 20 (hai mươi) mét. S quan sát thấy không có người nên đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. S đi đến khu vực dựng 02 chiếc xe mô tô, sử dụng chìa khóa xe mô tô cũ của mình mang sẵn theo người cầm vào ổ khóa xe Honda Wave  $\alpha$ , màu đỏ đen bạc, biển kiểm soát 97B1-439.60 thì thấy ổ khóa xe mô tô hoạt động. S khởi động và điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 97B1-439.60 đi ra phía Quốc lộ 3C rồi di chuyển theo hướng Trung Hội đi xuống UBND xã PĐ, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Đến khoảng 14 giờ, S nhìn thấy cửa hàng sửa chữa xe máy của anh Lại Hợp Th, sinh năm 1984, trú tại xóm TT, xã PĐ, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. S đi vào cửa hàng và hỏi anh Th “Anh có mua xe không?” thì anh Th trả lời là “Có”. Anh Th hỏi S “Xe có giấy tờ không?”, S trả lời là “có” và lấy từ trong cốp xe mô tô biển kiểm soát 97B1-439.60 cho anh Th xem giấy đăng ký xe đã có sẵn mang tên Phạm Thị H, sinh năm 1995, có địa chỉ ở xóm KT, xã YP, huyện CD, tỉnh Bắc Kạn. Anh Th kiểm tra số khung, số máy của xe vẫn còn nguyên vẹn, đúng với giấy đăng ký xe mô tô mà S đưa cho thì hỏi về nguồn gốc xe, tên, địa chỉ và chứng minh thư của S. S trả lời đây là xe của S mua lại, S là người xã BT, còn chứng minh thư thì S quên không mang. S hỏi anh Th “Xe em muốn bán anh xem bán được bao nhiêu” thì anh Th trả lời là 6.000.000đ (Sáu triệu đồng), S đồng ý. Anh Th yêu cầu S viết giấy bán xe và chụp lại ảnh S vì

sợ mua phải tài sản trộm cắp, sau đó đưa cho S 6.000.000 (sáu triệu đồng). Số tiền bán xe trộm cắp được S đã mang đi tiêu sài vào việc cá nhân. Đến ngày 25/6/2020, ông Nhuận đến Công an huyện Đ trình báo S việc. Công an huyện Đ đã lập biên bản vụ việc và giải quyết theo thẩm quyền.

Kết luận định giá tài sản số 16/KL-ĐG ngày 08/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình S - Ủy ban nhân dân huyện Đ kết luận: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE $\alpha$ , màu sơn đỏ đen bạc, biển kiểm soát 97B1-439.60, Số khung 1217DY531256 ; Số máy HC12E5531223. Mua mới từ năm 2015. Có giá trị là : 8.500.000 đồng (Bằng chữ: Tám triệu năm trăm nghìn đồng).

Vật chứng của vụ án gồm: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE $\alpha$ , màu sơn đỏ đen bạc, biển kiểm soát 97B1-439.60, Số khung 1217DY531256 ; Số máy HC12E5531223, chủ sở hữu hợp pháp là chị Phạm Thị H, sinh năm 1995, trú tại xóm KT, xã YP, huyện CD, tỉnh Bắc Kạn cho bố đẻ là ông Phạm Đỗ Nhuận mượn, sử dụng từ ngày 05/01/2020. Sau khi điều tra xác định bị hại, chủ sở hữu tài sản, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho ông Nhuận. Ông Nhuận không có yêu cầu gì về bồi thường dân S.

Đối với việc anh Lại Hợp Th mua chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE $\alpha$ , màu sơn đỏ đen bạc, biển kiểm soát 97B1-439.60, trong quá trình sử dụng anh Th đã thay 02 (hai) bánh xe vành đúc màu đen nguyên bản của xe mô thành 02 (hai) bánh xe vành nan. Do muốn làm lại đăng ký xe mô tô, anh Th đã tìm cách liên lạc với chủ sở hữu chiếc xe mô tô thì biết được đây là tài sản do trộm cắp được mà có. Anh Th đã giao nộp lại cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ chiếc xe mô tô biển kiểm soát 97B1-439.60, 02 (hai) bánh xe vành đúc màu đen và nhận lại 02 (hai) bánh xe vành nan. Về số tiền 6.000.000<sup>d</sup> (Sáu triệu đồng) mà anh Th đã đưa cho Ma Khánh S khi mua tài sản trộm cắp, anh Th yêu cầu S phải trả lại cho anh Th số tiền 6.000.000<sup>d</sup>.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ, Ma Khánh S đã khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, lời nhận tội của S hoàn toàn phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản khám nghiệm hiện trường, Sơ đồ hiện trường, Bản ảnh hiện trường, Đơn trình báo và lời khai của người bị hại, lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, lời khai của người làm chứng, vật chứng đã thu giữ, kết luận định giá tài sản.

Tại cáo trạng số: 45/CT-VKS ngày 30/10/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên, truy tố bị cáo Ma Khánh S ra trước Tòa án nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên để xét xử về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình S.

Tại phiên tòa sơ thẩm ngày hôm nay, bị cáo Ma Khánh S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, bị cáo biết hành vi trộm cắp tài sản của mình là vi phạm pháp luật. Bị cáo xác định việc truy tố tại bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đối với bị cáo theo tội danh và điều luật viện dẫn ở trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan, sai. Bị cáo xác định trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo không bị ép cung, mớm cung, dùng nhục hình.

Kết thúc phần xét hỏi, Kiểm sát viên giữ quyền công tố phát biểu quan điểm luận tội. Sau khi phân tích, đánh giá chứng cứ, tính chất, hành vi, hậu quả mà bị cáo gây ra, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Ma Khánh S về tội danh và điều luật áp dụng, đề nghị Hội đồng xét xử :

Tuyên bố : Bị cáo Ma Khánh S phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình S.

Xử phạt bị cáo Ma Khánh S từ 24 đến 30 tháng tù.

Áp dụng Điều 56 Bộ luật hình S. Tổng hợp với hình phạt 30 (ba mươi) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy ” tại bản án hình S sơ thẩm số 427/2020/ HSST ngày 24/9/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/6/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân S: Buộc bị cáo Ma Khánh S phải bồi hoàn cho ông Lại Hợp Th số tiền 6.000.000 đ (sáu triệu đồng).

- Về án phí: Bị cáo Ma Khánh S phải chịu án phí hình S sơ thẩm và án phí dân S theo quy định của pháp luật.

Phản tranh luận: Bị cáo S không tranh luận, bào chữa.

Bị cáo S nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình S. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan

tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

2. Về hành vi phạm tội của bị cáo Ma Khánh S, Hội đồng xét xử thấy: Tại phiên tòa sơ thẩm ngày hôm nay, bị cáo S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai, các bản tự khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác Cơ quan Điều tra thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy có đủ căn cứ xác định:

Khoảng 13 giờ ngày 30/5/2020, tại khu vực bờ suối thuộc xóm Đoàn Kết 2, xã Trung Hội, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, Ma Khánh S đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE $\alpha$ , màu sơn đỏ đen bạc, biển kiểm soát 97B1-439.60, Số khung 1217DY531256 ; Số máy HC12E5531223 có giá trị 8.500.000đ (Tám triệu năm trăm nghìn đồng).

Bị cáo xác định bị cáo biết hành vi “Trộm cắp tài sản” của mình là vi phạm pháp luật; các cơ quan tiến hành tố tụng khởi tố, điều tra, truy tố và xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” là không oan, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật nhưng do bị cáo nghiện chất ma túy, không có tiền mua ma túy sử dụng và tiêu xài cho bản thân nên bị cáo đã trộm cắp tài sản đem bán để lấy tiền mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân.

Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ kết luận bị cáo Ma Khánh S phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình S.

***Điều 173. Tội trộm cắp tài sản***

*“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ...., thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

Do đó bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo Ma Khánh S về tội danh và điều luật viện dẫn ở trên và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

3. Đánh giá về hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình S đối với bị cáo thấy:

- Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm pháp luật hình S; xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an ở địa phương, ảnh hưởng tiêu cực đến đời sống xã hội. Bị cáo biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo cố ý thực hiện.

- Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình S đối với bị cáo: Xét thấy, bị cáo S có nhân thân xấu, bị cáo có sức khỏe nhưng lười lao

động; có trình độ văn hóa, có đủ trình độ nhận thức để điều chỉnh hành vi xử S của bản thân cho đúng với các qui định của pháp luật, nhưng do ham ăn chơi, đua đòi nên bị cáo nghiện ma túy. Để có tiền mua ma túy sử dụng và tiêu sài cho cá nhân bị cáo đã lợi dụng sơ hở của người khác trong việc quản lý tài sản để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản đem bán lấy tiền mua ma túy sử dụng và tiêu sài cá nhân. Bản án số 237/2018/ HSST ngày 22/6/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xử phạt Ma Khánh S 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Với mức án nghiêm khắc như vậy nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân, không chịu tu dưỡng rèn luyện để trở thành người công dân tốt, có ích cho gia Đ và xã hội, ngược lại sau khi ra trại, chưa được xóa án tích thì bị cáo lại tiếp tục sử dụng ma túy, tiếp tục phạm tội. Vì vậy, bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm nhifnh S là “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình S. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình S quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình S.

4. Về hình phạt chính: Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình S, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ tránh nhiệm hình S đối với bị cáo, nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để tập trung cải tạo mới có tác dụng giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Tổng hợp với hình phạt 30 (ba mươi )tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy ” tại bản án hình S sơ thẩm số 427/2020/ HSST ngày 24/9/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên với hình phạt của bản án này, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình S

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/6/2020.

5. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản gì. Vì vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình S.

6. Về trách nhiệm dân S và vật chứng của vụ án: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE $\alpha$ , màu sơn đỏ đen bạc, biển kiểm soát 97B1-439.60. Sau khi điều tra xác minh rõ, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho ông Nhuận. Ông Nhuận không có yêu cầu gì về bồi thường dân S, Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với việc anh Lại Hợp Th mua chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE $\alpha$ , màu sơn đỏ đen bạc, biển kiểm soát 97B1-439.60, trong quá trình sử

dụng anh Th đã thay 02 (hai) bánh xe vành đúc màu đen nguyên bản của xe mô thành 02 (hai) bánh xe vành nan. Anh Th đã giao nộp lại cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ chiếc xe mô tô biển kiểm soát 97B1-439.60, 02 (hai) bánh xe vành đúc màu đen và nhận lại 02 (hai) bánh xe vành nan. Về số tiền 6.000.000<sup>d</sup> (Sáu triệu đồng) mà anh Th đã đưa cho Ma Khánh S khi mua tài sản trộm cắp, anh Th yêu cầu S phải trả lại cho anh Th số tiền 6.000.000<sup>d</sup>. Nay cần buộc bị cáo S phải bồi thường cho anh Th.

7. Về án phí hình S sơ thẩm : Bị cáo S phải chịu án phí hình S sơ thẩm và án phí dân S theo quy định của pháp luật.

8. Liên quan đến vụ án còn có anh Lại Hợp Th, là người mua tài sản do S phạm tội mà có nhưng anh Th không biết đó là tài sản trộm cắp nên hành vi không cấu thành tội phạm.

9. Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về việc áp dụng hình phạt chính, hình phạt bổ sung và về án phí đối với bị cáo là phù hợp và có căn cứ để Hội đồng xét xử xem xét.

*Vì các lẽ trên*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào quy định tại điểm g khoản 2 Điều 260; khoản 1 Điều 268; khoản 1 Điều 269; khoản 1 Điều 298; Điều 326; khoản 1, khoản 4 Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình S.

Tuyên bố: Bị cáo Ma Khánh S phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình S.

Xử phạt bị cáo Ma Khánh S 24 (hai mươi bốn) tháng tù.

Áp dụng Điều 56 Bộ luật hình S. Tổng hợp với hình phạt 30 (ba mươi) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tại bản án hình S sơ thẩm số 427/2020/HSST ngày 24/9/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 54 (năm mươi bốn) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/6/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân S: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình S; các điều 584, 585, 589 Bộ luật dân S. Nghị quyết số 01/2019/NQ- HĐTP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm.

Bị cáo Ma Khánh S phải bồi thường cho anh Lại Hợp Th số tiền 6.000.000đ (sáu triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi xuất quy định tại Điều 357, Điều 468 của bộ luật dân S năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân S, thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa Th thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều: Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân S. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân S.

2. Về án phí: Căn cứ các điều 135,136 của Bộ luật tố tụng hình S; Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Ma Khánh S phải chịu 200.000 VNĐ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình S sơ thẩm và 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng) án phí dân S sung quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo; báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Vắng mặt bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

**Nơi nhận:**

- TAND Tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Định Hóa (2 bản);
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an huyện Đ (2 bản);
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Bị cáo; các đương S;
- THA hình S;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Văn Kiểm**